

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 1746/TCHQ-TXNK

V/v xác định trị giá đối với hàng hóa  
thay đổi mục đích sử dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2022

Kính gửi: Công ty TNHH điện tử và máy móc Steel Flower Hải Phòng.

(Đ/c: Lô L3, Khu công nghiệp Tràng Duệ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải,  
xã Lê Lợi, huyện An Dương, TP.Hải Phòng)

Trả lời công văn số SF20220405 ngày 05/04/2022 của Công ty TNHH  
điện tử và máy móc Steel Flower Hải Phòng (Công ty) về việc khai thay đổi mục  
đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa đối với phé liệu, phé phẩm và nguyên liệu  
dư thừa thu được sau quá trình sản xuất khẩu, Tổng cục Hải quan có ý kiến  
như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày  
01/9/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số  
18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ thì hàng hóa nhập khẩu để sản  
xuất xuất khẩu nhưng không sử dụng hoặc hàng hóa nhập khẩu đã sử dụng để  
sản xuất nhưng không xuất khẩu sản phẩm thì không được miễn thuế nhập khẩu,  
người nộp thuế phải đăng ký tờ khai hải quan mới và kê khai, nộp thuế với cơ  
quan hải quan theo mức thuế suất và trị giá tính thuế của hàng hóa nhập khẩu tại  
thời điểm đăng ký tờ khai hải quan mới, trừ trường hợp làm quà biếu, quà tặng  
theo quy định tại Điều 8 Nghị định này;

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày  
01/9/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số  
18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 thì phé liệu, phé phẩm tạo thành trong quá trình  
sản xuất xuất khẩu khi chuyển tiêu thụ nội địa được miễn thuế nhập khẩu, người  
nộp thuế không phải làm thủ tục hải quan nhưng phải kê khai, nộp thuế giá trị  
giá tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường (nếu có) cho cơ quan  
thuế theo quy định của pháp luật thuế;

Theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 60/2019/TT-BTC ngày  
30/8/2019 sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 11 Điều 17 Thông tư số 38/2015/TT-  
BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính thì hàng hóa chưa qua sử dụng tại Việt  
Nam, có thay đổi mục đích sử dụng so với mục đích đã được xác định thuộc đối  
tượng không chịu thuế, miễn thuế (hàng hóa thay đổi mục đích sử dụng để bán):  
Trị giá hải quan là trị giá khai báo được xác định trên cơ sở giá thực tế bán;  
trường hợp cơ quan hải quan có căn cứ xác định trị giá khai báo không phù hợp  
thì xác định trị giá hải quan theo phương pháp xác định trị giá quy định tại  
Thông tư này, phù hợp với thực tế hàng hóa;

Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thì đối với hàng hóa, dịch vụ do cơ sở sản xuất, kinh doanh bán ra giá tính thuế là giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng; đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt nhưng chưa có thuế giá trị gia tăng; đối với hàng hóa chịu thuế bảo vệ môi trường là giá bán đã có thuế bảo vệ môi trường nhưng chưa có thuế giá trị gia tăng; đối với hàng hóa vừa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, vừa chịu thuế bảo vệ môi trường là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường nhưng chưa có thuế giá trị gia tăng.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp hàng hóa nhập khẩu sản xuất xuất khẩu là nguyên liệu, vật tư dù thừa trong quá trình sản xuất chuyển tiêu thụ nội địa thì trị giá hải quan là trị giá khai báo được xác định trên cơ sở giá thực tế bán. Trường hợp cơ quan hải quan có căn cứ xác định trị giá khai báo không phù hợp thì xác định trị giá hải quan theo phương pháp xác định trị giá quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế hàng hóa.

Về việc khai thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa (loại hình A42) được thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính.

Trường hợp hàng hóa là phế liệu, phế phẩm tạo thành trong quá trình sản xuất xuất khẩu chuyển tiêu thụ nội địa thì giá tính thuế được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Hải quan trả lời để Công ty được biết và thực hiện./✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT Lưu Mạnh Tường (để báo cáo);
- Lưu: VT, TXNK (Tâm 3b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Bằng Toàn